

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch kiểm tra**  
**kết quả thực hiện cải chính hành chính năm 2017 trên địa bàn tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 778/TTr-SNV ngày 08/12/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2017 đối với các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2:** Giao Sở Nội vụ chủ trì, theo dõi việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Báo cáo kết quả và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, khắc phục những điểm yếu kém để nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

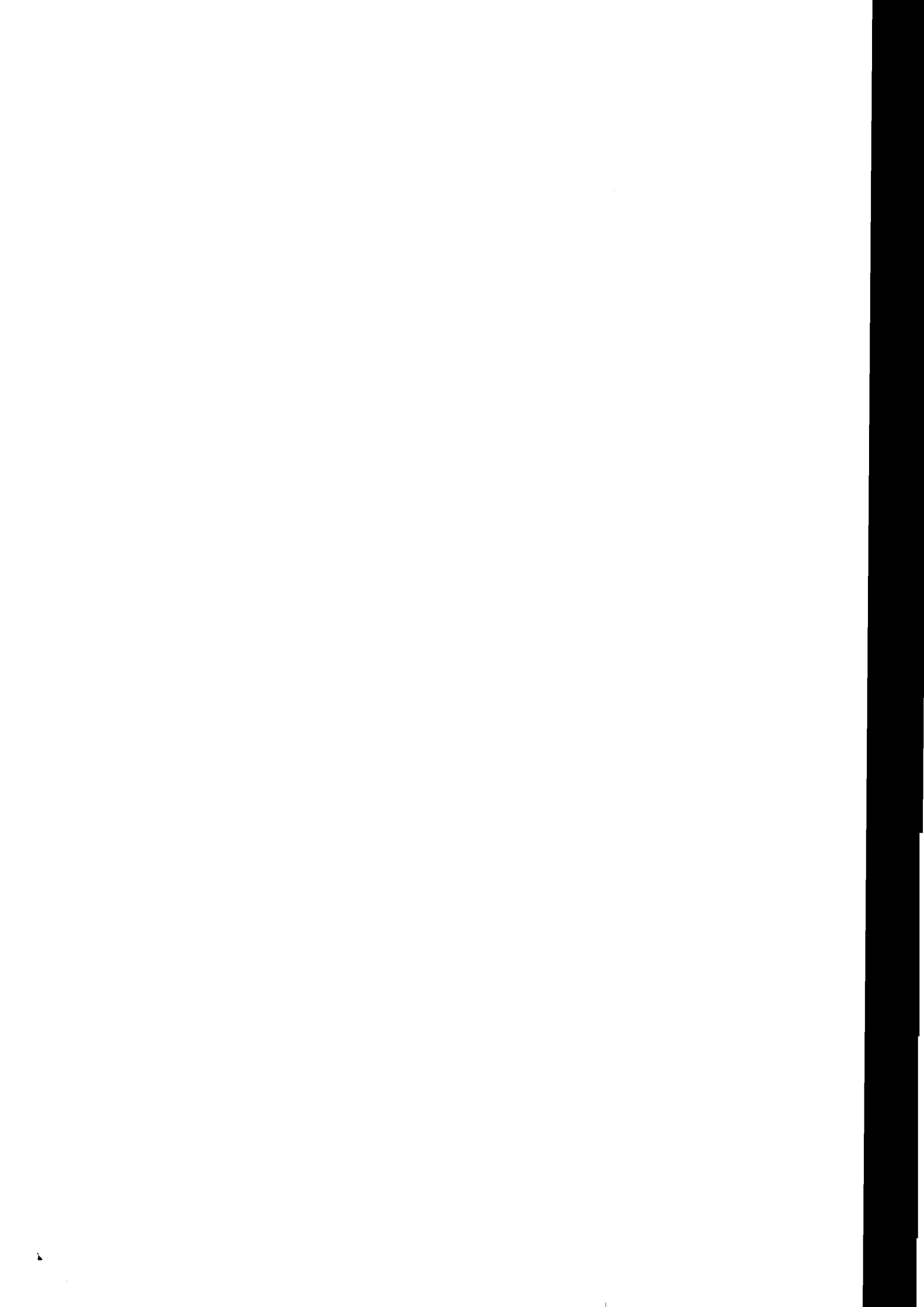
Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận: *[Signature]*

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC của tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ph 60b).



Nguyễn Hải Ninh



## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2017 trên địa bàn tỉnh

(Kèm theo Quyết định số 3845/QĐ-UBND, ngày 26/12/2016  
của Chủ tịch UBND tỉnh)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích:

- Thông qua kiểm tra để đánh giá đúng thực trạng tình hình công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát và tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời phát hiện các điển hình, sáng kiến, cách làm hay trong tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CCHC để tuyên truyền, nhân rộng; chỉ ra những hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc; xác định nguyên nhân, trách nhiệm để đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ, khắc phục những hạn chế.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

- Góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị; quán triệt quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.

### 2. Yêu cầu:

- Hoạt động kiểm tra phải đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, tuân thủ đúng quy định của pháp luật; không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra cử cán bộ, công chức có trách nhiệm, nắm vững nghiệp vụ chuyên môn để phối hợp và cung cấp các thông tin, hồ sơ, biểu mẫu cho Đoàn kiểm tra nhằm đạt mục đích đề ra.

- Qua kiểm tra rút ra được những vấn đề cần quan tâm trong công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện CCHC trong thời gian tới; có kết luận rõ ràng, cụ thể những vấn đề tổ chức triển khai công tác CCHC tại đơn vị, cũng như những kiến nghị đề xuất với lãnh đạo các cấp liên quan.

## II. HÌNH THỨC, THỜI GIAN KIỂM TRA

### 1. Hình thức kiểm tra:

UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra của tỉnh, tiến hành kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất về kết quả thực hiện CCHC đối với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn. Các

Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố thành lập đoàn kiểm tra của đơn vị, tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, đột xuất đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc thẩm quyền quản lý.

## **2. Thời gian kiểm tra:**

a) Kiểm tra theo kế hoạch:

Đoàn kiểm tra của tỉnh trực tiếp kiểm tra tại một số Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.

Thời gian kiểm tra: Từ tháng 8/2017 đến tháng 10/2017.

b) Kiểm tra đột xuất:

Đoàn kiểm tra của tỉnh kiểm tra đột xuất tại một số Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.

Thời gian kiểm tra: Kiểm tra đột xuất, thực hiện thường xuyên trong năm.

## **III. NỘI DUNG KIỂM TRA**

Công tác kiểm tra tập trung vào chủ đề của năm là: Cải cách chế độ công vụ, công chức, nâng cao đạo đức công vụ, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện nhiệm vụ CCHC thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, với một số nội dung cơ bản sau:

### **1. Kiểm tra theo kế hoạch**

#### **a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

- Việc thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo CCHC của cơ quan, đơn vị; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC; tổ chức các hội nghị giao ban, quán triệt chương trình, kế hoạch CCHC của Chính phủ, của tỉnh, của cơ quan, đơn vị;

- Kiểm tra việc xây dựng và ban hành kế hoạch CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị; kết quả triển khai thực hiện kế hoạch, mức độ đạt được trong thực hiện các nội dung của kế hoạch;

- Việc ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC hàng năm; kết quả thực hiện, số đơn vị được kiểm tra, việc xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra;

- Việc xây dựng và ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm; kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền, mức độ hoàn thành kế hoạch;

- Kiểm tra công tác thông tin, báo cáo; công tác thi đua, khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị và những sáng kiến trong triển khai thực hiện CCHC; tình hình thực hiện đánh giá Bộ chỉ số CCHC cấp xã (đối với UBND huyện).

#### **b) Cải cách thể chế**

- Tình hình tham mưu ban hành các văn bản quy định chi tiết các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

- Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

- Triển khai Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 tại cơ quan, đơn vị;

- Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật;
- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

**c) Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, một cửa liên thông hiện đại**

- Việc ban hành, tổ chức thực hiện và mức độ hoàn thành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) tại cơ quan, đơn vị; đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC.

- Niêm yết, công khai rõ ràng, dễ tra cứu, tìm hiểu tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị bằng nhiều hình thức phù hợp; công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính để hỗ trợ việc nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính các cấp.

- Tình hình triển khai và kết quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, một cửa liên thông hiện đại tại các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã. Trong đó làm rõ: Hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (ban hành quy chế hoạt động); bố trí công chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nơi đón tiếp tổ chức, công dân; sổ sách theo dõi việc tiếp nhận và giải quyết TTHC; số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa tại cơ quan, đơn vị và phản ánh tình trạng trễ hẹn, lý do trễ hẹn; việc thực hiện mô hình một cửa điện tử; sự phối hợp giữa các cơ quan, giữa các phòng, ban, bộ phận liên quan giải quyết hồ sơ TTHC; thái độ phục vụ của công chức; việc xin lỗi dân bằng văn bản nếu có hồ sơ trễ hạn...

**d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Thực hiện quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan, đơn vị (kể cả đơn vị sự nghiệp công lập).

- Việc ban hành, tổ chức thực hiện và mức độ hoàn thành Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan và các đơn vị thuộc, trực thuộc.

- Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý tại cơ quan, đơn vị (theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ); thực hiện quy chế phối hợp để giải quyết công việc, giải quyết TTHC, quản lý nhà nước về các lĩnh vực liên quan đến nhiều ngành.

**đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:**

- Tình hình xây dựng, điều chỉnh đề án xác định cơ cấu công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của cơ quan, đơn vị.

- Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo kế hoạch của cơ quan, đơn vị có đảm bảo theo Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 theo quy định.

- Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); công tác đánh giá phân loại CBCCVC; các quy định về tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách khác đối với CBCCVC tại cơ quan, đơn vị.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được phê duyệt.

- Việc thực hiện các quy định về nghĩa vụ, những việc không được làm, quy tắc ứng xử, văn hoá công sở, đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC;

- Về công chức cấp xã: Thực tế số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, làm rõ số lượng, tỷ lệ % cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định; số lượng, tỷ lệ % cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn trong năm; việc thực hiện chỉ tiêu đạt chuẩn cán bộ, công chức cấp xã hàng năm theo quy định.

#### **e) Hiện đại hóa hành chính:**

- Kết quả thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), mức độ đạt được; tình hình áp dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, sử dụng hệ thống thư điện tử của tỉnh (mail.daklak.gov.vn) trong trao đổi công việc.

- Kết quả triển khai Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông của tỉnh.

- Tình trạng hoạt động của Trang thông tin điện tử, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tình hình cập nhật, sử dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức tại cơ quan, đơn vị.

- Tình hình áp dụng, duy trì, mở rộng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2008 và hoàn thiện hồ sơ tự công bố chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia theo quy định.

#### **2. Kiểm tra đột xuất:**

- Việc thực hiện Quy chế văn hóa công sở; chấp hành giờ giấc làm việc; các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; quy định về nghĩa vụ, những việc cán bộ, công chức, viên chức được làm và không được làm...

Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, một cửa hiện đại.

### **IV. KINH PHÍ KIỂM TRA**

Đoàn kiểm tra của tỉnh sử dụng kinh phí CCHC được cấp cho Sở Nội vụ trong năm 2017.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Căn cứ kế hoạch kiểm tra của tỉnh, các cơ quan, đơn vị tiến hành xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, thành lập Đoàn (hoặc Tổ) kiểm tra để tiến hành kiểm tra định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc; báo cáo kết quả kiểm tra về Sở Nội vụ trước ngày 20/11/2017 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Phổ biến, quán triệt nội dung kế hoạch này đến các đơn vị thuộc, trực thuộc và tất cả cán bộ, công chức, viên chức. Chỉ đạo tiến hành tự kiểm tra đơn vị mình và các đơn vị thuộc và trực thuộc định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất; tạo mọi điều kiện để Đoàn kiểm tra của tỉnh thực hiện nhiệm vụ kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo kế hoạch này.

- Cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn kiểm tra của tỉnh khi có yêu cầu của đơn vị chủ trì tham mưu.

2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra của tỉnh, trong đó:


- Trưởng đoàn kiểm tra là lãnh đạo Sở Nội vụ, trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Đoàn kiểm tra; quy định trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

- Đối với kiểm tra theo kế hoạch: Đoàn kiểm tra có trách nhiệm xác định đối tượng được kiểm tra; ban hành văn bản và gửi đến các cơ quan, đơn vị trước 15 ngày làm việc để thông báo về thành phần, lịch, nội dung kiểm tra, đề cương hướng dẫn báo cáo kiểm tra và tổ chức kiểm tra theo nội dung của kế hoạch này (*Tổ chức kiểm tra đạt trên 30% cơ quan hành chính cấp tỉnh và trên 30% cơ quan hành chính cấp huyện*); báo cáo kết quả kiểm tra và tham mưu UBND tỉnh ban hành kết luận kiểm tra, chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt kiểm tra.

- Đối với kiểm tra đột xuất: Đoàn kiểm tra báo trước 01 buổi hoặc không cần phải báo trước đối với cơ quan, đơn vị được kiểm tra về nội dung, chương trình kiểm tra (*Tổ chức kiểm tra đạt trên 15% cơ quan hành chính cấp tỉnh và trên 15% cơ quan hành chính cấp huyện*); báo cáo kết quả kiểm tra và tham mưu UBND tỉnh ban hành kết luận kiểm tra, chậm nhất sau 5 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt kiểm tra.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk, Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm cử phóng viên tham gia cùng Đoàn kiểm tra, phản ánh kịp thời kết quả kiểm tra thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị trên báo hình, báo viết.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn thực hiện. / (uav)

KT. CHỦ TỊCH  
ĐAN PHÓ CHỦ TỊCH  
  
Nguyễn Hải Ninh

